**Câu 1:** Cuộc khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất của nhân dân đồng bằng Bắc Bộ (Việt Nam) trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. Khởi nghĩa Hương Khê.

C. Khởi nghĩa Yên Thế.

D. Khởi nghĩa Ba Đình.

**Câu 2:** Nội dung nào dưới đây không phải là ý nghĩa của chiến dịch Biên giới thu – đông 1950?

A. Con đường liên lạc của ta với các nước xã hội chủ nghĩa được mở rộng và khai thông.

B. Quân đội ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Đông Dương.

C. Quân đội ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

D. Chiến dịch chủ động tiến công đầu tiên của bộ đội chủ lực, mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến.

**Câu 3:** Hình thức đấu tranh chống Mĩ - Diệm chủ yếu của nhân dân miền Nam Việt Nam trong những ngày đầu ngay sau Hiệp định Giơ-ne-vơ là

A. Đấu tranh vũ trang kết hợp chính trị.

B. Dùng bạo lực cách mạng.

C. Đấu tranh chính trị hòa bình.

D. Khởi nghĩa vũ trang giành lại chính quyền.

**Câu 4:** Nội dung nào sau đây không nằm trong Hiệp định sơ bộ 6/3/1946?

A. Chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa chấp nhận cho Pháp đưa 15.000 quân ra Bắc và rút dần trong 5 năm.

B. Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do.

C. Tiếp tục nhân nhượng cho Pháp quyền lợi kinh tế và văn hóa.

D. Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ.

**Câu 5:** Năm 1929, có những tổ chức cộng sản nào xuất hiện ở Việt Nam?

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản đảng.

B. Tân Việt cách mạng đảng, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản đảng.

C. Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.

D. Hội việt Nam cách mạng thanh niên, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.

**Câu 6:** Âm mưu thâm độc của đế quốc Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam (1965-1968) được thể hiện trong chiến thuật?

A. “Trực thăng vận”, “Thiết xa vận”.

B. “Tìm diệt” và “bình định” vào “vùng đất thánh của Việt cộng”

C. Dồn dân lập “Ấp chiến lược”.

D. “Tìm diệt” và “chiếm đóng”.

**Câu 7:** Đâu là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam?

A. Cách mạng tháng Tám thành công (1945).

B. Kháng chiến chống Pháp thắng lợi (1954.

C. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

D. Kháng chiến chống Mĩ thắng lợi (1975).

**Câu 8**: Thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam trong thế kỉ XX góp phần xóa bỏ chủ nghĩa thực dân trên thế giới?

A. Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975).

B. Cách mạng tháng Tám (1945) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975).

C. Cách mạng tháng Tám (1945) và chiến thắng Điện Biên Phủ (1954).

D. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

**Câu 9:** Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” nằm trong hình thức nào của chiến lược toàn cầu mà Mĩ đề ra?

A. “Cam kết và mở rộng”.

B. “Bên miệng hố chiến tranh”.

C. “Ngăn đe thực tế”.

D. “Phản ứng linh hoạt”

**Câu 10:** Luận cương chính trị 10/1930 của Đảng cộng sản Đông Dương không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp là do

A. Đánh giá chưa đúng khả năng chống đế quốc và phong kiến của tư sản dân tộc.

B. Chịu sự chi phối của tư tưởng hữu khuynh từ các đảng cộng sản trên thế giới.

C. Chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Đông Dương thuộc địa.

D. Chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Đông Dương thuộc địa.

**Câu 11:** Ý nào không phản ánh đúng âm mưu của Mĩ khi thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ hai 1972?

A. Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

B. Cứu nguy cho chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” sắp thất bại ở miền Nam.

C. Uy hiếp tinh thần và làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân hai miền Nam – Bắc.

D. Phá hoại tiềm lực kinh tế - quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 12:** Hội nghị nào của Đảng xác định phương pháp cách mạng chuyển từ đấu tranh đòi quyền dân chủ sang đấu tranh trực tiếp đánh đổ chính quyền đế quốc và tay sai?

A. Hội nghị Trung ương tháng 7/1936.

B. Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.

C. Hội nghị Trung ương tháng 5/1941.

D. Hội nghị Trung ương tháng 11/1940.

**Câu 13:** Chính sách kinh tế mới (NEP) do V.I. Lênin đề xướng được thực hiện vào

A. Tháng 2/1921.

B. Tháng 2/1922

C. Tháng 3/1922

D. Tháng 3/1921

**Câu 14:** Nhận xét nào dưới đây về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là không đúng?

A. Đây là phong trào cách mạng triệt để, không ảo tưởng vào kẻ thù dân tộc.

B. Đây là phong trào cách mạng đậm tính dân tộc hơn tính giai cấp.

C. Đây là phong trào cách mạng có hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.

D. Đây là phong trào diễn ra trên quy mô rộng lớn và mang tính thống nhất.

**Câu 15:** Nói “Liên minh châu Âu là tổ chức liên kết khu vực lớn nhất hành tinh” vì

A. Số lượng thành viên nhiều.

B. Chiếm ¼ năng lực sản xuất của toàn thế giới.

C. Kết nạp tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị.

D. Quan hệ với hầu hết các quốc gia trên thế giới.

**Câu 16:** Nhận định nào sau đây không đúng về chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”?

A. Âm mưu cơ bản là “Dùng người Việt trị người Việt”.

B. Một hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mĩ.

C. Có sự tham gia của quân đội Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.

D. Dựa vào vũ khí, trang thiết bị kĩ thuật và phương tiện chiến tranh của Mĩ.

**Câu 17:** Vì sao từ tháng 2/1917 đến tháng 10/1917, đảng Bônsêvích lựa chọn phương pháp đấu tranh hòa bình?

A. Đàm phán với chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.

B. Tranh thủ thời gian để tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân lao động.

C. Xảy ra mâu thuẫn trong nội bộ của Đảng Bôsêvích.

D. Thỏa hiệp với chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.

**Câu 18:** Cuộc cách mạng của nhân dân Cuba thắng lợi hoàn toàn được đánh dấu bằng sự kiện lịch sử nào?

A. Cuộc tấn công vào trại lính Mon-ca-đa của 135 thanh niên yêu nước Cuba.

B. Lật đổ chế độ độc tài, thành lập nước cộng hòa Cuba do Phi đen Cát-xtơ-rô đứng đầu.

C. Hoàn thành cuộc cải cách dân chủ.

D. Đánh thắng sự can thiệp của Mỹ.

**Câu 19:** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết được thành lập vào

A. Tháng 12/1921.

B. Tháng 12/1920.

C. Tháng 12/1922.

D. Tháng 12/1923.

**Câu 20:** Trước khi Đảng Cộng sản Đông Dương ban bố lệnh Tổng khởi nghĩa 13/8/1945, nhiều địa phương trên cả nước đã nổ ra khởi nghĩa vì?

A. Đảng bộ các địa phương đã vận dụng linh hoạt chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

B. Đảng bộ các địa phương biết tin Nhật sắp đầu hàng qua đài phát thanh nên đã phát động nhân dân địa phương đứng lên hành động.

C. Quân Nhật và tay sai ở các địa phương không dám chống cự.

D. Biết tin Hồng quân Liên Xô tuyên chiến, tiêu diêt đạo quân Quan Đông của Nhật.

*- Đề thi thử tốt nghiệp THPT 2020 môn Lịch sử số 1-*

**Câu 21:** Từ ngày 6/3/1946 đến trước ngày 19/12/1946, Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa nhân nhượng cho thực dân Pháp một số quyền lợi với nguyên tắc cao nhất là

A. Đảng cộng sản được hoạt động công khai.

B. Đảm bảo an ninh quốc gia.

C. Đảm bảo sự phát triển lực lượng chính trị.

D. Giữ vững chủ quyền dân tộc.

**Câu 22:** Hiến pháp đầu tên của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa được Quốc hội thông qua?

A. Ngày 23/11/1946.

B. Ngày 6/1/19446.

C. Ngày 22/5/1946.

D. Ngày 9/11/1946

**Câu 23:** Sự kiện đánh dấu hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc từ chiến sĩ yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản là?

A. Gửi bản yêu sách 8 điểm của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vecxai năm 1919.

B. Thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa năm 1921.

C. Đọc sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin 7/1920.

D. Tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.

**Câu 24**: Bối cảnh nào dẫn đến hội nghị Ianta (02/1945)?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc.

B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và ngày càng lan rộng.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai đã hoàn toàn kết thúc.

D. Chiến tranh thế giới thứ hai đang bùng nổ vô cùng quyết liệt.

**Câu 25:** Người được nhân dân phong Bình Tây đại nguyên soái là:

A. Trương Định.

B. Trương Quyền.

C. Nguyễn Tri Phương.

D. Nguyễn Trung Trực.

**Câu 26:** V.I. Lê-nin và Đảng Bônsêvích tuyên bố thành lập chính quyền Xô Viết vào ngày

A. Ngày 7/11/1917.

B. Ngày 17/10/1917.

C. Ngày 7/10/1917.

D. Ngày 17/11/1917.

**Câu 27:** Trong kháng chiến chống Mĩ, tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam mang tên đường Hồ Chí Minh trên bộ chạy dọc theo

A. Phía Đông dãy núi Trường Sơn.

B. Phía Tây dãy núi trường sơn.

C. Dãy núi Trường Sơn.

D. Dãy núi Trường Sơn qua Lào và Campuchia.

**Câu 28:** Nội dung nào không phải là vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra trước các cường quốc Đồng minh tham dự hội nghị Ianta 02/1945?

A. Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

B. Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.

C. Tiếp tục tăng cường lực lượng quân Đồng minh chống phát xít.

D. Tổ chức lại trật tự thế giới sau chiến tranh.

**Câu 29:** Âm mưu của Mĩ và chính quyền Sài Gòn trong thủ đoạn dồn dập “Ấp chiến lược” là nhằm

A. Củng cố quyền lực cho chính quyền Sài Gòn do Ngô Đình Diệm đứng đầu.

B. Xây dựng miền Nam thành những khu biệt lập để dễ kiểm soát.

C. Mở rộng vùng kiểm soát, ngăn cản nhân dân với cách mạng.

D. Tách dân khỏi cách mạng, thực hiện chương trình bình định miền nam.

**Câu 30:** Ý nào không phản ánh chính xác tình hình Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954?

A. Tổng tuyển cử thống nhất đất nước chưa được tiến hành.

B. Pháp rút quân khỏi miền Bắc nhưng phá hoại cơ sở kinh tế gây nhiều khó khăn khi ta về tiếp quản.

C. Pháp rút quân khỏi miền Nam, Mĩ nhảy vào biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

D. Pháp rút quân khỏi miền Bắc, nhân dân Việt Nam tiến hành Tổng tuyển cử thống nhất đất nước.

**Câu 31:** Nội dung nào không phải là điều kiện Liên Xô đặt ra để nhận lời cam kết với Đồng minh tham gia chống Nhật kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Liên Xô toàn quyền kiểm soát Mông Cổ và khu vực Trung Á.

B. Liên Xô chiếm 4 đảo thuộc quần đảo Curin.

C. Miền nam đảo Xa Khalin được trả lại cho Liên Xô.

D. Khôi phục quyền lợi bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật 1904.

**Câu 32:** Quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam được ghi nhận như thế nào trong Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954) và Hiệp định Pari (27/1/1973)?

A. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

B. Độc lập, tự do, chủ quyền và thống nhất.

C. Tự do, dân chủ, hòa bình và toàn vẹn lãnh thổ.

D. Hòa bình, độc lập, tiến bộ, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 33:** Biến đổi đầu tiên có tính chất bước ngoặt của Trung Quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Thu hồi chủ quyền đối với 2 vùng đất Hồng Kông và Ma Cao.

B. Thử thành công bom nguyên tử.

C. Sự thành lập nươc cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

D. Công cuộc cải cách – mở cửa.

**Câu 34:** Quá trình diễn biến của Hội nghị Pari gắn liền với đời Tổng thống nào của nước Mĩ?

A. Kenmodi.

B. Giônxơn, Níchxơn.

C. Nichxơn, Ford.

D. Giônxơn, Níchxơn, Ford.

**Câu 35:** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 họp ở

A. Bà Điểm – Hóc Môn.

B. Pác Bó – Cao Bằng.

C. Ma Cao – Trung Quốc.

D. Thượng Hải – Trung Quốc.

**Câu 36:** Hãy sắp xếp các chiến thắng sau theo đúng trình tự thời gian về phong trào “Đồng khởi” 1959 – 1960 ở miền Nam:

1. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

2. Cuộc nổi dậy của nhân dân Trà Bồng – Quảng Ngãi.

3. Cuộc nổi dậy của nhân dân ở Bến Tre.

4. Cuộc nổi dậy của nhân dân ở Vĩnh Thạnh (Bình Định), Bác Ái (Ninh Thuận).

A. 1,2,4,3.

B. 2,1,4,3.

C. 2,4,3,1.

D. 4,2,3,1

**Câu 37:** Cho các sự kiện sau sắp xếp theo thứ tự thời gian cho đúng.

1. Thành lập Đông Dương cộng sản Liên đoàn.

2. Đại hội lần thứ nhất của hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

3. Khởi nghĩa Yên Bái.

A. 1,3,2

B. 2,1,3

C. 2,3,1

D. 1,3,2

**Câu 38:** Cho dữ liệu sau, sắp xếp theo thứ tự thời gian cho đúng:

1. Chủ nghĩa phát xít lên cầm quyền ở Đức, Italia, Nhật Bản.

2. Thành lập chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp.

3. Hội nghị Ban chấp hành TW Đảng cộng sản Đông Dương tại Thượng Hải

4. Đại hội lần thứ VII của Quốc tế cộng sản tại Mátxcơva.

A. 2,3,1,4.

B. 4,1,3,2

C. 1,4,2,3

D. 3,2,4,1

**Câu 39:** Trong chiến lược “Cam kết và mở rộng” (thập niên 90 của thế kỉ XX) để can thiệp vào công việc

nội bộ của nước khác, Mĩ đã?

A. Sử dụng khẩu hiểu “Thúc đẩy dân chủ”.

B. Sử dụng khẩu hiểu chống khủng bố.

C. Sử dụng lực lượng quân đội mạnh.

D. Tăng cường tính năng động của nền kinh tế Mĩ.

**Câu 40:** Nội dung nào không thuộc Luận cương chính trị 10/1930 do Trần Phú soạn thảo?

A. Cách mạng Đông Dương phải trải qua hai giai đoạn là: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. Cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới.

C. Lực lượng để đánh đuổi đế quốc và phong kiến là công nông. Đồng thời “phải biết liên lạc tiểu tư sản, trí thức, trung đông để kéo họ về phe vô sản giai cấp”

D. Cách mạng Đông Dương do giai cấp công nhân và nông dân thực hiện.